**ĐƠN YÊU CẦU – KHOẢN VAY TRƯỚC KHI GIAO HÀNG**

*APPLICATION LETTER – PRE-SHIPMENT FINANCING*

Ngày/*Date*: add text Số Tham Chiếu/*Ref*: add text

Kính gửi/*To*: Ngân hàng TNHH một thành viên United Overseas Bank (Việt Nam) (“Ngân Hàng”)/ *United Overseas Bank (Vietnam) Limited (the “Bank”)*

Chúng tôi đề cập đến Thư Chào Tín Dụng / Hợp Đồng Tín Dụng số add text ngày add text được ký giữa Ngân Hàng và add text (sau đây gọi chung là “Hợp Đồng Tín Dụng”, bao gồm các bản sửa đổi, bổ sung, thay thế tùy từng thời điểm).

*We refer to the Letter of Offer / Facility Agreement ref no.*  add text *dated*  add text *between the Bank and*  add text *(collectively referred to as the “Facility Agreement”, including any supplement of, amendments to, or replacement thereof from time to time).*

Chúng tôi bằng văn bản này đề nghị đề nghị Ngân Hàng cung cấp khoản Tài Trợ Trước Khi giao hàng dưới Tiện ích Khoản vay Tài Trợ Thương Mại với các chi tiết dưới đây/ *We hereby request a Pre-shipment Financing under Trade Finance Loan Facility with details below:*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Chọn một/*Select one:* | | | | | | | | | |
| **Khoản Vay Tài trợ Người Bán Trước Khi Giao Hàng/*Pre-shipment Financing - Seller Loan***  Yêu cầu tài trợ cho các chi phí liên quan đến việc sản xuất và/hoặc vận chuyển hàng hóa được đề cập trong Đơn đặt hàng đã được xác nhận/Hợp Đồng Mua Bán/Hóa đơn Tạm Tính do chúng tôi phát hành/*Request to financing the costs in relation to the producing and/or shipment the goods referred to in the confirmed Purchase Order/Sales Contract/ Pro-forma invoice issued by us.* | | | | | | | | | |
| **Khoản Vay Tài Trợ Người Mua Trước Khi Giao Hàng/*Pre-shipment Financing - Buyer Loan***  Yêu cầu tài trợ cho các Đơn đặt hàng đã được xác nhận/Hợp Đồng Mua Bán/Hóa Đơn Tạm Tính do Bên thụ hưởng/Nhà cung cấp có tên dưới đây phát hành/*Request to financing the costs in relation to the producing and/or shipment the goods referred to in the confirmed Purchase Order/Sales Contract/ Pro-forma invoice issued by the Beneficiary/ Supplier with details below:* | | | | | | | | | |
| Số Đơn Đặt hàng/ Hợp Đồng Mua Bán/Hóa Đơn Tạm Tính  *Purchase Order/Sales Contract/Pro forma Invoices Number* | | | | add text | | | | | |
| Bên thụ hưởng/Nhà cung cấp (nếu có)  *Name of the Beneficiary/ Supplier (if any)* | | | | add text | | | | | |
| Mô Tả Hàng Hóa  *Goods Descriptions* | | | | add text | | | | | |
| Cảng đi (Nếu có)  *Port of Loading (If any)* | | | | add text | | Cảng đến (Nếu có)  *Port of Discharge (If Any)* | | add text | |
| Ngày xếp hàng dự kiến (Nếu có)  *Expected shipment date (If any)* | | | | add text | | Số IMO con tàu  *Vessel IMO No.* | | add text | |
| Số tiền vay và tiền tệ/  *Amount and currency* | | | | add text | | Số tiền bằng chữ/  *Amount In words* | | add text | |
| Ngày rút vốn/  *Drawdown date* | | add text | | | Thời Hạn Vay Tối Đa/  *Loan Max Tenor* | | add text ngày/*days* | | |
| Lãi suất/  *Interest rate* | add text% năm**/***% p.a.* | | Kỳ Tính Lãi/  *Interest Period* | | add text ngày/*days* | | Kỳ Ấn Định Lãi/  *Rate Fixing Period* | | add text ngày/*days* |

1. Lãi suất nêu trên đã được chúng tôi và Ngân Hàng thỏa thuận và thống nhất theo quy định tại điều khoản về lãi suất của Hợp Đồng Tín Dụng để áp dụng cho Kỳ Tính Lãi đầu tiên. Đối với các Kỳ Tính Lãi tiếp theo, lãi suất sẽ được thỏa thuận và ghi nhận trên giấy báo nợ/thông báo do Ngân Hàng phát hành./*The abovementioned interest rate has been discussed and agreed between us and the Bank according to clause(s) on interest rate in the Facility Agreement which shall be applicable for the first interest period. The interest rate applicable for the following Interest Periods shall be agreed and specified in the debit note/debit advice to be issued by the Bank.*
2. (a) Nếu Khoản Vay nói trên bằng ngoại tệ, chúng tôi đồng ý và chấp nhận áp dụng tỷ giá niêm yết hiện hành của Ngân Hàng để mua loại ngoại tệ đó từ Ngân Hàng, trừ khi chúng tôi thỏa thuận trước một tỷ giá khác với Ngân Hàng/*If the above Drawing is in a foreign currency, we agree and accept that the Bank's prevailing board rate for the purchase of such foreign currency shall apply, unless we book a separate rate with the Bank.*

(b) Trong khi chờ Đơn Yêu Cầu này được phê duyệt, chúng tôi đã thỏa thuận trước về tỷ giá hối đoái theo hợp đồng số add text. Chúng tôi sẽ không buộc Ngân hàng phải chịu trách nhiệm về bất kỳ khoản lỗ nào mà chúng tôi phải chịu hoặc chi trả nếu Ngân Hàng từ chối Đơn Yêu Cầu của chúng tôi/ *Pending the approval of this Application Letter, we have booked exchange rate at under contract No.*  add text*. We will not hold the Bank liable for any loss suffered or incurred by us should the Bank rejects our application.*

1. Chúng tôi nay tuyên bố, bảo đảm và cam kết với Ngân Hàng như sau/*We hereby represent, warrant and undertake to the Bank as follows, that:*
2. Chúng tôi đã đặt mua hàng hóa là đối tượng của (các) [đơn đặt hàng đã xác nhận]/[hóa đơn tạm tính] nêu trên và đến nay chúng tôi vẫn chưa thanh toán cho hàng hóa đó;/*We have placed orders which are the subject of the [confirmed purchase order]/[pro-forma invoice] and for which we has not paid to date;*
3. Chúng tôi chưa và sẽ không yêu cầu bất kỳ ngân hàng, tổ chức tín dụng hoặc tổ chức tài chính tương tự cấp bất kỳ khoản tài trợ và/hoặc khoản vay liên quan đến (các) chứng từ nêu trên mà tổng số tiền tài trợ (kể cả Khoản Vay này) sẽ vượt quá số tiền của (các) chứng từ nêu trên./ *We have not and will not obtain any form of financing and/or borrowing in respect of the abovementioned document(s) from any other bank, financial institution or similar type of financing entity which in aggregate (including this Drawing) would exceed the value of the specified in the abovementioned documents(s)*;
4. Trong vòng 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày xếp hàng dự kiến hoặc ngày giải ngân, chúng tôi sẽ giao cho Ngân Hàng các chứng từ bổ sung liên quan đến hàng hóa như hóa đơn, chứng từ vận tải (nếu có), tờ khai hải quan (nếu có) chứng minh rằng hàng hóa đã được cung cấp cho người mua có liên quan theo (các) hợp đồng mua bán/đơn đặt hàng nêu trên hoặc cho chúng tôi (tùy từng trường hợp);/ *Within 30 (thirty) days following the expected shipment of the relevant goods or drawdown date, we shall provide the Bank with invoice(s), transportation documents (if any), custom declaration (if any) evidencing that the goods have been supplied to the relevant buyer in accordance with the abovementioned sales contract(s)/purchase order(s) or to us (as the case maybe).*
5. Các cam kết chung/*General undertaking:*
   * 1. (Các) giao dịch liên quan đến (các) hợp đồng mua bán/đơn đặt hàng được tiến hành theo các điều kiện thương mại hợp lý;/*Transaction(s) underlying the sales contract(s)/purchase order(s) is/are concluded on reasonable commercial terms;*
     2. Khoản Vay này liên quan đến một giao dịch thương mại có thật như được đề cập trong (các) Hóa Đơn, hợp đồng, và toàn bộ các tài liệu kể trên; đồng thời toàn bộ tài liệu và thông tin do chúng tôi cung cấp cho Ngân Hàng liên quan đến Khoản Vay này là đầy đủ, chính xác, xác thực và hợp lệ;/*This Drawing relates to a genuine trade transaction as described in the Invoice(s), contract(s), and all abovementioned documents; and all documents and information provided by us in relation to this Drawing to the Bank are complete, accurate, genuine and valid;*
     3. Chúng tôi sẽ cung cấp cho Ngân Hàng những thông tin và tài liệu liên quan đến giao dịch thương mại mà Ngân Hàng có thể yêu cầu*;/ We shall provide the Bank with such information concerning a trade transaction as the Bank may require*;
     4. Chúng tôi sẽ giao ngay cho Ngân Hàng khi có yêu cầu tất cả bản gốc các tài liệu chứng minh liên quan đến Đơn Yêu Cầu này;/*We shall forthwith give the Bank on request all original supporting documents in connection with this Application Letter;*
     5. Chúng tôi sẽ thanh toán cho Ngân hàng toàn bộ các khoản tiền thu được từ việc bán hàng hóa ngay sau khi nhận được mà không bù trừ hoặc khấu trừ dưới bất kỳ hình thức nào. Trong khi chưa thanh toán tiền bán hàng đó cho Ngân hàng, chúng tôi sẽ giữ toàn bộ tiền bán hàng đó riêng không lẫn với các khoản tiền khác*/We shall pay the Bank, the entire proceeds of sale in respect of the Goods immediately when received without any set off or deduction whatsoever. Pending payment of such sale proceeds to the Bank, we shall hold the entire proceeds of sale without intermingling them with other moneys.*
6. Chúng tôi nay ủy quyền không hủy ngang và chỉ thị cho Ngân hàng thanh toán cho Bên thụ hưởng/Nhà cung cấp sau đây bằng điện chuyển tiền, các chi tiết thanh toán như sau/ *We hereby irrevocably authorise and instruct the Bank to pay the following Beneficiary/ Supplier by telegraphic transfer, the payment details are as follows:*

|  |  |
| --- | --- |
| Số tiền được chuyển/*Remittance Amount:* | add text |
| Tên Bên thụ hưởng/Nhà cung cấp:  *Name of Beneficiary/Supplier:* | add text |
| Số tài khoản của Bên thụ hưởng/Nhà cung cấp:  *Beneficiary's/Supplier’s Account Number:* | add text |
| Tên & Địa chỉ của Ngân hàng của Bên thụ hưởng:  *Name & Address of Beneficiary's Bank:* | add text |
| Đại lý Nhận thanh toán của Ngân hàng của Bên thụ hưởng (nếu có)/*Receiving Agent of Beneficiary's Bank (if any):* | add text |

1. Nếu số tiền thanh toán cho (các) nhà cung cấp vượt quá số tiền của khoản vay, vui lòng ghi nợ phần chênh lệch vào (các) tài khoản sau/ *If payment value to supplier(s) exceeds the financed amount, please debit our account(s) maintained with the Bank at:*

add text

1. Vui lòng ghi nợ tài khoản của chúng tôi mở tại Ngân hàng dưới đây/*Please debit our account(s) maintained with the Bank having account No. below.*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Để thanh toán tất cả các khoản lãi suất, phí, chi phí hành chính và dịch vụ phải trả Ngân hàng/ *to pay all interest, fees, administrative and service charges due to the Bank* | | add text |
| Để tất toán khoản vay này khi đến hạn/ *to settle this drawing on due date* | | add text |
| Chỉ thị khác/  *Other instructions* | add text | |

1. Chúng tôi đồng ý bồi hoàn và tránh cho Ngân hàng không bị thiệt hại bởi bất kỳ và toàn bộ các chi phí, khiếu nại, yêu cầu, tổn thất, chi phí và phí tổn cho dù phát sinh như thế nào và có tính chất như thế nào mà Ngân hàng có thể phải gánh chịu, chi trả hoặc phải chịu trách nhiệm liên quan đến hoặc phát sinh từ Đơn Yêu Cầu này và việc Ngân hàng tài trợ thương mại cho chúng tôi/ *We agree to indemnify and hold harmless the Bank from and against any and all costs, claims, demands, losses, charges and expenses howsoever and of whatsoever nature which the Bank may sustain, incur or be liable for in connection with, or arising out of this Application Letter and the Bank's grant of the trade financing to us.*
2. Đơn Yêu Cầu này là một Thông báo rút vốn như được đề cập tại Hợp Đồng Tín Dụng và ràng buộc như một thỏa thuận giữa chúng tôi và Ngân Hàng vào ngày Ngân Hàng chấp thuận yêu cầu của chúng tôi được nêu tại Đơn Yêu Cầu này bằng cách ký vào Đơn Yêu Cầu/ *This Application Letter constitutes a Notice of Drawing as referred to in the Facility Agreement and shall be binding as an agreement between us and you on the date you accept our proposal set forth in this Application Letter by signing it.*
3. Đơn Yêu Cầu này được lập thành song ngữ bằng tiếng Anh và tiếng Việt. Trong trường hợp có sự không thống nhất giữ hai ngôn ngữ, bản tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng./ *This Application Letter shall be made in bilingual English and Vietnamese. In case of any discrepancy between the two languages, the Vietnamese version shall prevail.*

|  |  |
| --- | --- |
| THAY MẶT CHO / *FOR AND ON BEHALF OF*  add text  Chữ ký của người có thẩm quyền và Dấu công ty  *Authorised Signature(s) and Company Stamp*  \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  Họ tên/*Name:*  add text  Chức vụ/*Title:*  add text | Phần dành cho Ngân Hàng  *For Bank’s use only* |